TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2020/HS-ST
Ngày: 20-10-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thế Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Thị Thanh.

Ông Đoàn Văn Lước.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Ông Chu Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Thanh T, sinh năm 1994 tại tỉnh Quảng Trị. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không; T độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh C (Đã chết) và bà Phạm Thị L (Đã chết), vợ tên Nguyễn Thị Cẩm N, sinh năm 1998, có 01 người con sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07/5/2020 cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Ông Trần Công Đ, sinh năm 1977. Địa chỉ: Ấp 1, xã Tân Định, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1991. Địa chỉ: Số 914/1,khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1977. Địa chỉ: Ấp 1, xã T, Huyện B, tỉnh Bình Dương; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

3. Ông Lê Xuân C, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

4. Bà Nguyễn Thị Cẩm N, sinh năm 1998. Địa chỉ: Ấp Hòa Phú 4, xã A, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 9/2016, bà Nguyễn Thị A mua xe ôtô biển số 88A-136.32, nhãn hiệu: TOYOTA, số loại: VIOS, số máy: 2NRX059996, số khung: 9F34G5001935, màu sơn: nâu - vàng, dung tích: 1496 với giá 687.000.000 đồng và đứng tên chủ sở hữu. Ngày 17/3/2019, bà An cho Phan Thanh T thuê xe ôtô biển số 88A-136.32 để sử dụng đến ngày 17/3/2020, mỗi tháng T phải trả tiền thuê xe 13.000.0000 đồng. Đến tháng 11/2019, T không trả tiền thuê xe cho bà A.

Sau khi thuê được xe ôtô biển số 88A-136.32, ngày 05/11/2019, T đã lên mạng internet (Không rõ trang mạng) đặt làm giả 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô biển số 88A-136.32 cùng mang tên Phan Thanh T rồi đem đến nhà ông Trần Công Đ để thế chấp xe ôtô biển số 88A-136.32 và vay số tiền 50.000.000 đồng. Do không biết những giấy tờ do T làm giả và nghĩ xe ôtô là của T nên ông Đ đồng ý làm hợp đồng vay tiền thời hạn 01 tháng (Từ ngày 12/11/2019 đến 12/12/2019) và đưa tiền cho T. Ngày 18/11/2019, T tiếp tục đến nhà ông Đ để hỏi vay thêm số tiền 50.000.000 đồng từ những giấy giả mà T đã thế chấp cho ông Đ trước đó nên ông Đ đồng ý rồi đưa tiền cho T.

Ngày 23/4/2020, ông Đ cho ông Lê Xuân C mượn xe ôtô biển số 88A-136.32 để sử dụng. Đến 16 giờ 00 phút, bà A phát hiện ông C đang sử dụng xe của mình tại gần C an huyện Bắc Tân Uyên nên giữ xe lại và nhận là chủ xe ôtô nên ông C đã thông báo cho ông Đ biết để làm việc trực tiếp với bà A. Sau khi làm việc với bà A, ông Đ biết bị T sử dụng giấy tờ giả để thế chấp xe ôtô 88A-136.32 nhằm chiếm đoạt tiền của mình nên đã T báo C an huyện Bắc Tân Uyên giải quyết. Quá Trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã thu giữ các đồ vật, tài liệu gồm:

- 01 xe ôtô biển số 88A-136.32, nhãn hiệu: TOYOTA, số loại: VIOS, Số máy: 2NRX059996, Số khung: 9F34G5001935, màu sơn: nâu - vàng, dung tích: 1496;

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 018225, biển số 88A-136.32, tên chủ xe Phan Thanh T; địa chỉ: Khu 8, xã Yên Phương, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc;

- 01 Giấy chứng minh nhân dân số 197287782 mang tên Phan Thanh T, sinh ngày 22/10/1994. Nguyên quán: Khu 8, xã Yên Phương, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Hộ khẩu thường trú: Thôn Tân Đức, xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị do C an tỉnh Quảng Trị cấp ngày 24/7/2012.

- 01 Giấy chứng nhận kiểm định số: KC8351480 đối với xe ôtô 88A-136.32.

- 01 Sổ tạm trú số 081160206, chủ hộ Hồ Văn Trung đăng ký tạm trú cho Phan Thanh T.

- 01 hợp đồng cho vay thế chấp xe 88A-136.32 tên Trần C Đ.

- 01 biên bản thoả thuận số: TTSAMCO 161500/08/BBTT/VQ.

- 01 hợp đồng mua bán số: TTSAMCO 161500/08/HĐMB/VK.

- 01 phiếu yêu cầu thông báo về việc thế chấp phương tiện giao thông.

- 01 hợp đồng thế chấp: TPU20160393/HĐTD.

- 01 đề nghị giải ngân kiêm hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số: TPU20160392/HĐTD.

- 01 sổ phụ khoản vay.

- 01 Hợp đồng bảo hiểm xe cơ giới số: C781/AUTO/18/36/16.

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô số 018225, biển số 88A-136.32, số máy: 2NRY059996, số khung: 9F34 G5001935 mang tên Nguyễn Thị An.

Ngày 29/4/2020, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương ra Kết luận giám định số 166/GĐ-PC09 xác định:

Phôi và hình dấu tròn có nội dung "* CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM * CÔNG AN TỈNH VĨNH PHÚC" tên 01 giấy "Chứng nhận đăng ký ô tô" số 018225, tên chủ xe "Phan Thanh T", địa chỉ: Khu 8, xã Yên Phương, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, đề ngày 06/10/2016 (Ký hiệu A1) là giả bằng phương pháp in phun màu điện tử.

Một Giấy chứng minh nhân dân số: 197287782 mang tên Phan Thanh T, sinh ngày 22/10/1994, hộ khẩu thường trú: Ấp Tân Đức, xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, đề ngày 24/7/2012 (Ký hiệu A2) là giả bằng phương pháp in phun màu điện tử.

Ngày 05/6/2020, Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Tân Uyên ra Bản kết luận định giá tài sản số: 70/KLĐG-ĐGTS kết luận xe ôtô biển số 88A-136.32, tại thời điểm tháng 6/2020 trị giá 350.000.000 đồng.

Ngày 20/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Bắc Tân Uyên ra quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định bổ sung quyết định khởi tố đối với Phan Thanh T về "Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức" quy định tại khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngày 07/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Bắc Tân Uyên ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt tạm giam đối với Phan Thanh T về "Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Bản Cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 05/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố Phan Thanh T về "Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và "Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo điểm c khoản 2 Điều 174 và điểm d khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 55, điểm c khoản 2 Điều 174, điểm d khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phan Thanh T từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù về "Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù "Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phan Thanh T đã tác động gia đình bồi cho ông Trần Công Đ số tiền 100.000.000 đồng; bà Nguyễn Thị A không yêu cầu bồi thường nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với xe ôtô biển số 88A-136.32, nhãn hiệu: TOYOTA, số loại: VIOS, SM: 2NRX059996, SK: 9F34G5001935, màu sơn: nâu - vàng, dung tích: 1496; 01 giấy chứng nhận kiểm định số: KC8351480 đối với xe ôtô 88A-136.32; 01 Giấy chứng nhận

đăng ký xe ôtô biển số 88A-136.32 và hồ sơ vay tiền mua xe của bà Nguyễn Thị A; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã trả lại cho bà An.

Đối với 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 018225, biển số 88A-136.32 tên chủ xe Phan Thanh T. Địa chỉ: Khu 8, Yên Phương, Yên Lạc, Vĩnh Phúc và 01 Giấy chứng minh nhân dân số 197287782 mang tên Phan Thanh T, sinh ngày 22/10/1994. Nguyên quán: KP8, Yên Phong, Yên Lạc, Vĩnh Phúc. Nơi ĐKHKTT: Tân Đức, Triệu Thành, Triệu Phong, Quảng Trị. Công an tỉnh Quảng Trị cấp ngày 24/7/2012 do Phan Thanh T làm giả, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 Sổ tạm trú số 081160206, chủ hộ Hồ Văn Trung đăng ký tạm trú cho Phan Thanh T, không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo thống nhất kết luận giám định, nội dung như bản cáo trạng truy tố, không tranh luận, chỉ nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên: Quá Trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, Trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá Trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, ông Trần Công Đ, bà Nguyễn Thị A, ông Lê Xuân C có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người nêu trên.

Về nội dung vụ án:

[3] Trong các ngày 12 và ngày 18/11/2019, bị cáo Phan Thanh T có hành vi sử dụng giấy chứng minh nhân dân mang tên Phan Thanh T (giả) và giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô biển số 88A-136.32 mang tên Phan Thanh T (giả) để lừa đảo chiếm đoạt số tiền 100.000.000 đồng của ông Trần Công Đ.

Tại Kết luận giám định số 166/GĐ-PC09 ngày 29/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Dương kết luận:

Phôi và hình dấu tròn có nội dung "* CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM * CÔNG AN TỈNH VĨNH PHÚC" tên 01 giấy "Chứng nhận đăng ký ôtô" số 018225, tên chủ xe "Phan Thanh T", địa chỉ: Khu 8, xã Yên Phương, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, đề ngày 06/10/2016 (Ký hiệu A1) là giả bằng phương pháp in phun màu điện tử.

Giấy chứng minh nhân dân số: 197287782, mang tên Phan Thanh T, sinh ngày 22/10/1994, hộ khẩu thường trú: Ấp Tân Đức, xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, đề ngày 24/7/2012 (Ký hiệu A2) là giả bằng phương pháp in phun màu điện tử.

[4] Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Thanh T đã có hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức để lừa đảo

chiếm đoạt tài sản của bị hại. Do đó, Bản cáo trạng số 61/CT-VKSBTU ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố bị cáo Phan Thanh T về "Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và "Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo điểm d khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, về nhận thức bị cáo biết rõ hành vi sử dụng giấy tờ giả để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị hại là vi phạm pháp luật, xâm phạm trật tự quản lý hành chính Nhà nước và tài sản của bị hại. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện tội phạm nghiêm trọng là xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử mức án bằng hình phạt tù có thời hạn mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá T điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra, đối với hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bị cáo, đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Phan Thanh T đã tác động gia đình bồi thường cho ông Trần Công Đ số tiền 100.000.000 đồng; bà Nguyễn Thị A không yêu cầu bồi thường. Ông Trần Công Đ và bà Nguyễn Thị A không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với xe ôtô biển số 88A-136.32, nhãn hiệu: TOYOTA, số loại: VIOS, SM: 2NRX059996, SK: 9F34G5001935, màu sơn: nâu - vàng, dung tích: 1496; 01 giấy chứng nhận kiểm định số: KC8351480 đối với xe ôtô 88A-136.32; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô biển số 88A-136.32 và hồ sơ vay tiền mua xe của bà Nguyễn Thị A, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã trả lại cho bà A là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 018225, biển số 88A-136.32 tên chủ xe Phan Thanh T. Địa chỉ: Khu 8, Yên Phương, Yên Lạc, Vĩnh Phúc và 01 Giấy chứng minh nhân dân số 197287782 mang tên Phan Thanh T, sinh ngày 22/10/1994. Nguyên quán: KP8, Yên Phong, Yên Lạc, Vĩnh Phúc. Nơi ĐKHKTT: Tân Đức, Triệu Thành, Triệu Phong, Quảng Trị. Công an tỉnh Quảng Trị cấp ngày 24/7/2012 do Phan Thanh T làm giả, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 Sổ tạm trú số 081160206, chủ hộ Hồ Văn Trung đăng ký tạm trú cho Phan Thanh T, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt đối với bị cáo, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Thanh T phạm "Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và "Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

Về hình phạt: Áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 55, điểm c khoản 2 Điều 174, điểm d khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Phan Thanh T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về "Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và 03 (Ba) năm tù về "Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức". Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/5/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết xong.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng các Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 018225, biển số 88A-136.32 tên chủ xe Phan Thanh T. Địa chỉ: Khu 8, Yên Phương, Yên Lạc, Vĩnh Phúc.

01 Giấy chứng minh nhân dân số 197287782 mang tên Phan Thanh T, sinh ngày 22/10/1994. Nguyên quán: KP8, Yên Phong, Yên Lạc, Vĩnh Phúc. Nơi ĐKHKTT: Tân Đức, Triệu Thành, Triệu Phong, Quảng Trị. Công an tỉnh Quảng Trị cấp ngày 24/7/2012.

01 Sổ tạm trú số 081160206, chủ hộ Hồ Văn Trung đăng ký tạm trú cho Phan Thanh T.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phan Thanh T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Công an huyện Bắc Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: VP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thế Chính